

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **216/2019/HSPT**

Ngày: 19-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Ông **Trương Việt Toàn**
- *Các Thẩm phán:* Ông Phan Huy Cương, ông Vũ Quang Huy
- *Thư ký phiên toà:* Bà Vương Thị Vân Anh-Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Ông *Lưu Mạnh Hoan*, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 874/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phan Thị Thanh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2018/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Thị Thanh H**, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1982 tại Bắc Ninh; Nơi ĐKNKTT: thôn Bái Uyên, xã LB, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở trước khi phạm tội: Số 06 ngách 11 ngõ 29 phố Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc Vinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Miên; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh chỉ bản số 0235 lập ngày 10/5/2018 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Ngô Đăng Q và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị vắng mặt do Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9 năm 2017, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Phan Thị Thanh H lên mạng internet tìm hiểu về việc làm giả con dấu tròn đỏ của cơ quan, tổ chức với mục đích làm giả giấy tờ tài liệu để bán cho các cá nhân cần xác nhận các loại giấy tờ của cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố Hà Nội. H đã chỉ cho Ngô Đăng Q (là cháu của H) các clip dạy làm giả con dấu và bảo Q học cách làm theo. Sau đó H đã mua các thiết bị phục vụ cho việc làm giả con dấu, tài liệu gồm máy hấp dấu, máy sấy dấu, keo silicon, giấy scan...

Khoảng tháng 11 năm 2017, anh Vũ Hữu T (sinh năm 1984, chỗ ở: Ngõ 3 Cầu Bươu, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội) đến ngân hàng Vpbank gặp anh Nguyễn Xuân Nghĩa (sinh năm 1991, HKTT: Khu 6, Đồng Tĩnh, Tam Dương, Vĩnh Phúc) là nhân viên của ngân hàng Vpbank hội sở để làm thủ tục vay vốn ngân hàng. Qua trao đổi, anh Nghĩa yêu cầu anh T phải cung cấp giấy xác nhận của UBND xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội để xác nhận về thời gian kinh doanh trên 2 năm. Sau đó Nghĩa giới thiệu T gặp H (Nghĩa quen biết ngoài xã hội) để xin giấy xác nhận. Sau đó T liên lạc với H và nhờ H xin giấy xác nhận của UBND xã Tả Thanh Oai cho T. H thỏa thuận với T việc trả phí xin giấy xác nhận là 2.500.000 đồng. T đồng ý. Sau đó H lấy thông tin của T và bảo Q đánh máy nội dung đơn xin xác nhận.

Sau khi gặp T, H tìm hiểu và lấy ảnh con dấu tròn của UBND xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội và gửi lại cho Q để Q làm dấu giả. Theo yêu cầu của H, Q thực hiện việc làm giả bằng các công đoạn gồm: Vẽ lại hình con dấu qua phần mềm sau đó in hình vẽ con dấu lên giấy scan rồi sử dụng mẫu giấy in ra đè lên miếng kính (kích thước 15cmx15cm) và lấy 04 miếng thước kẻ làm thành khung, đổ silicon lên miếng kính theo khuôn dấu in sẵn rồi lấy miếng kính còn lại đè lên miếng kính đã có keo silicon sau đó cho vào máy hấp dấu. Sau khi hấp con dấu xong Q lấy ra rửa sạch, cắt viền cho phù hợp rồi dán vào hộp dấu có sẵn. Làm xong, Q đưa con dấu lại cho H. Tiếp đó, H yêu cầu Q lên mạng internet tìm mẫu chữ ký của đồng chí Lưu Đình Hùng – Phó chủ tịch UBND xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội để Q xem và ký giả chữ ký của đồng chí Lưu Đình Hùng vào giấy xác nhận. Sau khi nhận được tờ giấy có đầy đủ nội dung và

chữ ký giả của đồng chí Lưu Đình Hùng, H mang xác nhận đến đưa cho anh T.

Đến ngày 27/11/2017, H hẹn T đến khu vực Cầu Tó, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, tại đây H đưa cho T 02 bản giấy xác nhận có sẵn nội dung và bảo T ký vào rồi đưa lại cho H. Sau đó T đưa cho H 900.000 đồng tiền phí và hẹn trả nốt số tiền 1.600.000 đồng còn lại sau khi H xin được giấy xác nhận của UBND xã Tả Thanh Oai. Ngay sau đó, tại khu vực Cầu Tó, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, H đã dùng dấu tròn giả của UBND xã Tả Thanh Oai mà Q đã làm ra đóng lên chữ ký giả của đồng chí Lưu Đình Hùng, sau đó đưa cho anh Nghĩa giấy xác nhận đầy đủ chữ ký, đóng dấu của UBND xã Tả Thanh Oai. Đồng thời H đốt phần dấu silicon in hình dấu tròn UBND xã Tả Thanh Oai mà Q đã làm giả.

Ngày 30/11/2017, anh Nghĩa đã gọi anh T đến lấy giấy xác nhận đã có nội dung và chữ ký của Phó chủ tịch Lưu Đình Hùng, dấu tròn của UBND xã Tả Thanh Oai. Nghĩa yêu cầu anh T mang giấy xác nhận này đến UBND xã Tả Thanh Oai để xác nhận lại địa chỉ. Cùng ngày, anh T mang tờ đơn (đơn do H và Q làm giả) đến nộp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính của UBND xã Tả Thanh Oai để xin xác nhận lại. Qua kiểm tra đơn UBND xã Tả Thanh Oai phát hiện chữ ký và con dấu trong đơn không phải là chữ ký của đồng chí Lưu Đình Hùng (Phó chủ tịch UBND xã Tả Thanh Oai) và con dấu có dấu hiệu là giả nên UBND xã Tả Thanh Oai đã thu giữ tờ đơn đồng thời lập biên bản làm việc với anh T và đề nghị cơ quan Công an điều tra làm rõ vụ việc.

Đến ngày 19/12/2017 khi Cơ quan điều tra mời lên làm việc Ngô Đăng Q và Phan Thị Thanh H đã tự nguyện giao nộp những đồ vật dùng để làm giả những tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức gồm:

- + 01 hộp giấy Scan màu đỏ nhãn hiệu Gate Way;
- + 01 chai keo màu đen nhãn hiệu 50 Durometer photolymer;
- + 01 máy in màu trắng hiệu Canon LBP 2900 đã qua sử dụng;
- + 01 mảnh kính kích thước 15cmx15cm được kẹp với nhau bằng 04 gim kẹp màu đen;
- + 01 máy hấp dầu màu đen kích thước 30x40x20cm;
- + 01 điện thoại Samsung J5 màu trắng đã qua sử dụng;
- + 01 máy tính nhãn hiệu Asus đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo.

Ngày 20/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với hình dấu tròn “UBND XÃ TÁ THANH OAI H THANH TRÌ TP HÀ NỘI”, chữ ký tên Lưu Đình Hùng trên tài liệu đơn xin xác nhận của anh Vũ Hữu T.

Tại bản Kết luận giám định số 7435 ngày 02/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Hình dấu tròn: “UBND XÃ TÁ THANH OAI H THANH TRÌ TP HÀ NỘI”, chữ ký đứng tên Lưu Đình Hùng trên “Đơn xin xác nhận” người làm đơn đứng tên Vũ Hữu T, đề ngày 27/11/2017 với hình tròn dấu “U.B.N.D XÃ TÁ THANH OAI H THANH TRÌ TP HÀ NỘI”, chữ ký đứng tên Lưu Đình Hùng trên bản lấy mẫu dấu, chữ ký số 03, cùng đề ngày 20/12/2017 là không phải do cùng một con dấu in ra và không phải chữ do cùng một người ký ra.

Tại Cơ quan điều tra: H và Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, H và Q còn khai đã làm giả các con dấu tròn đỏ của UBND phường Láng Hạ; UBND phường Long Biên; UBND phường Thanh Trì nhưng chưa sử dụng vào nhằm lừa dối công dân và H đã đốt các con dấu đã làm trên.

Đối với Nguyễn Xuân Nghĩa không biết việc H làm giả con dấu, giấy tờ tài liệu nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Vũ Hữu T, anh T thuê H xin giấy xác nhận của UBND xã Tá Thanh Oai nhưng không biết H đã làm giả con dấu, tài liệu nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về dân sự: Anh T yêu cầu Phan Thị Thanh H trả lại số tiền 900.000 đồng, ngoài ra anh T không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2018/HSST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thanh H phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Ngô Đăng Q, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 bị cáo Phan Thị Thanh H kháng cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo theo Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Trong vụ án, bị cáo H là người chủ mưu, trực tiếp liên hệ với khách hàng để nhận làm giả con dấu, tài liệu, sau đó mua các công cụ, phương tiện để làm giả con dấu và cho bị cáo Q xem các clip để làm giả con dấu. Bị cáo H cũng là người dùng tài liệu giả do Q làm ra để trục lợi. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 10 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo theo Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo trong cùng vụ án, lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Cuối tháng 11 năm 2017, tại nhiều địa điểm không xác định Phan Thị Thanh H và Ngô Đăng Q đã làm giả con dấu hình tròn UBND XÃ TẢ THANH OAI H THANH TRÌ TP HÀ NỘI, và ký giả chữ ký của đồng chí Lưu Đình Hùng là Phó chủ tịch UBND xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì để làm giả đơn xác nhận của UBND xã Tả Thanh Oai cho anh Vũ Hữu T thu lời 900.000 đồng.

Ngày 30/11/2017, anh Vũ Hữu T mang tờ đơn (đơn do H và Q làm giả) đến nộp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính của UBND xã Tả Thanh Oai để xin xác nhận lại thì bị UBND xã Tả Thanh Oai phát hiện thu giữ.

Ngoài việc làm giả con dấu, ký giả chữ ký của ông Lưu Đình Hùng - Phó chủ tịch UBND xã Tả Thanh Oai, các bị cáo H và Q còn khai đã làm giả các con dấu tròn đỏ của UBND phường Láng Hạ; UBND phường Long Biên; UBND phường Thanh Trì nhưng chưa sử dụng, nhằm lừa dối công dân và H đã đốt các con dấu đã làm trên. Ngoài lời khai của H và Q như trên thì không thu được chứng cứ, vật chất nào khác để xác định các bị cáo đã làm giả nhiều con dấu, tài liệu.

Bị cáo có hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan nhà nước và các tổ chức xã hội.

Bị cáo phạm tội trước ngày Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực, căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì việc áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, theo hướng có lợi cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015 xét xử bị cáo là có căn cứ.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù bị cáo là đúng.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt giúp bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] . Về án phí:

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 45,299,326,345; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị Thanh H, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 166/2018/HSST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thanh H phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Thanh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Theo điều 262
BLTTHS

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Việt Toàn